

Bản án số: 809/2021/HS-PT

Ngày: 29/11/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Thủy**.

Các Thẩm phán:

Ông Hoàng Nhật Tân

Bà Nguyễn Bích Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ánh Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 562/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo **Bùi Văn Th** do có kháng cáo và kháng nghị của VKSND quận Cầu Giấy đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2021/HSST ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

1. Bị cáo bị kháng cáo và kháng nghị: **Bùi Văn Th** - sinh năm 1987 tại tỉnh Nghệ An; ĐKNKT và chỗ ở: Xóm X, xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Bùi Văn Q; Con bà: Nguyễn Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại:

2.1. Chị Lê Thị K - sinh năm 1982 (đã chết) HKTT: xóm ..., xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp: Anh Tăng Tiến V- sinh năm 1980; HKTT: xóm 1, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

2.2. Chị **Phan Thị H** - sinh năm 1994; HKTT: xóm Chùa Sơn, thôn M, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

2.3. Anh **Nguyễn Văn Th1** - sinh năm 19...; HKTT: xóm 1, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt tại phiên tòa.

2.4. Bà **Nguyễn Thị N**- sinh năm 1972; HKTT: xóm ..., xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Nguyên đơn dân sự: Công ty Cổ phần liên vận An Tín

Trụ sở: Số 294 đường B, phường H, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa

Người bị hại đồng thời là Bị đơn dân sự: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1997; HKTT: xóm P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 10/2017, Bùi Văn Th là nhân viên lái xe hợp đồng, nhận lương hàng tháng, có Giấy phép lái xe hạng E do Sở Giao Th1 vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 26/10/2016, giấy phép có giá trị đến ngày 26/10/2021. Bùi Văn Th và anh Lê Hồng An (sinh năm 1990; HKTT: xóm S, xã D, huyện Y, tỉnh Nghệ An) là hai lái xe được chủ sở hữu xe ô tô giao sử dụng xe ô tô khách nhãn hiệu Thaco, màu xanh, BKS: 37B-01842... để chạy tuyến từ tỉnh Nghệ An đến tỉnh Bắc Ninh và ngược lại hàng ngày.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 10/7/2018, anh An và Th nhận xe ô tô BKS: 37B – 018.42... chở khách theo lộ trình đi từ Nghệ An đến Bắc Ninh. Anh An là người điều khiển xe xuất phát từ bến xe thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Khi đó trên xe còn có 02 phụ xe là anh Cao Bá Ô (sinh năm 1994; HKTT: xã Diễn Thành, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An) và anh Nguyễn Trọng T (sinh năm 1994; HKTT: xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An). Sau khi đón khách ở bến và dọc đường thì trên xe có khoảng 31 người. Anh Ô sắp xếp chỗ, hành lý cho khách, còn Th và anh T nằm ngủ phía cuối xe. Khi xe đi đến khu

vực huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa thì Bùi Văn Th thay anh An điều khiển xe ô tô, anh T thay anh Ô phụ xe ngồi tại ghế phụ gần cửa lên xuống còn anh An và anh Ô xuống cuối xe ngủ. Sau đó, Th điều khiển xe theo lộ trình: đường tránh thành phố Thanh Hóa – đường tránh thành phố Ninh Bình – đường cao tốc Pháp Vân – Cầu Giẽ - đường vành đai 3 trên cao. Khi đi trên đường vành đai 3 trên cao, Th điều khiển xe theo làn đường bên phải (đường có 02 làn chỉ dành cho xe ô tô) đến khoảng 04 giờ 30 phút sáng ngày 11/7/2018, xe đi đến khu vực H2 Km179 đường vành đai 3 trên cao chiều Pháp Vân- Cầu Thăng Long thuộc địa phận phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội thì Th ngủ gật khiến xe ô tô do Th điều khiển mất kiểm soát, đã đâm thẳng vào xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu FREIGHTLINER, màu xanh, BKS 34C – 193... kéo sơ mi rơ mooc BKS: 34R - 019.06 do anh Trần Bá D (sinh năm 1984; HKTT: xã Quốc T, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương) điều khiển. Phần đầu bên trái của xe khách do Th điều khiển đã đâm vào phía sau bên phải xe sơ mi rơ mooc, độ dài vết trượt đen trên đường là khoảng 80 mét. Vụ tai nạn làm đầu xe bên trái (bên lái) của xe ô tô khách BKS: 37B – 018.42... bị bóp méo, hỏng lớp vỏ cách điện của đường dây điện trong xe ô tô dẫn đến chập điện gây cháy xe và cháy lan ra phía đuôi của xe sơ mi rơ mooc BKS: 34R-019.06. Sau đó, đám cháy lan rộng khiến chiếc xe khách bị cháy toàn bộ thân xe cùng hàng hóa của khách hàng gửi phía dưới cốp xe gồm 02 chiếc xe máy, trong đó có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, BKS: 37P1-305... của anh Nguyễn Văn Th1 (sinh năm 19...; HKTT: xóm 1, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An). Việc cháy xe khách còn làm chị Lê Thị K (sinh năm 1982; HKTT: xóm 1, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An) nằm tại giường tầng 1 sau ghế lái xe do bị kẹt, không ra được nên chết cháy; chị Phan Thị H (sinh năm 1994; HKTT: xóm Chùa Sơn, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An) đang nằm tại ghế thứ hai sau ghế lái bị giường phía trước dòn kẹt gây thương tích và được đưa ra khỏi xe.

Hậu quả: Chị Lê Thị K tử vong tại chỗ, chị Phan Thị H bị đa chấn thương. Bùi Văn Th bị gãy xương đùi trái, biến dạng chân trái, mất nhiều máu, sốc đa chấn thương. Xét nghiệm máu của Bùi Văn Th tại thời điểm cấp cứu tại bệnh viện có nồng độ cồn là 1,4mmo/L máu = 6,4512 mg/100ml máu.

Xe ô tô khách BKS: 37B – 018.42... bị cháy rụi, tro khung.

Sơ mi rơi moóc bị cháy lớp, cong vênh trục bánh sau bên phải.

Container bị móp gãy cửa sau, cháy toàn bộ sàn gỗ.

02 chiếc xe máy để trong cốp xe ô tô khách bị cháy toàn bộ.

Một số quần áo của hành khách trên xe bị cháy.

1. Kết quả khám nghiệm hiện trường như sau:

1.1. *Hiện trường của đoạn đường xảy ra tai nạn:* Tại khu vực cột điện DB1-1/11 đường vành đai 3 trên cao, hướng chiều đi cầu Thăng Long thuộc phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Khu vực đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông rộng 09 mét, chia đường vành đai 3 trên cao làm 2 làn đường xe chạy.

1.2. *Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:*

(1) Vị trí xe ô tô BKS: 37B – 018.42....

(2) Vị trí sơ mi rơi moóc chở container BKS: 37R - 019.06.

(3) Vị trí xe ô tô đầu kéo BKS: 34C-193...

(4) Vị trí vùng kính, nhựa bị rơi vãi trên đường kích thước (56 x 9) mét.

(5) Vị trí vết trượt rêu màu đen đường dài 77 mét 80, rộng 27 cm.

1.3. *Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:*

Điểm mốc: Lấy tâm cột điện DB1-1/11 ở hàng rào dải phân cách giữa đường vành đai 3 làm mốc. Lấy mép đường bên trái sát dải phân cách giữa đường vành đai 3 trên cao chiều từ đường Nguyễn Trãi hướng đường Trần Duy Hưng làm chuẩn.

1.4. *Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:*

(1) Vị trí xe ô tô BKS: 37B-018.42... đỗ trên làn đường thứ hai bên trái sang, đầu xe ô tô hướng về phía đường Trần Duy Hưng. Đo vị trí hình chiếu tâm trục bánh trước bên trái của xe ô tô xuống mặt đường vào mép đường bên trái của đường vành đai 3 trên cao theo chiều đỗ là 05 mét. Tương tự đo vị trí hình chiếu tâm trục bánh sau bên trái của xe ô tô xuống mặt đường vào mép đường bên trái đường vành đai 3 trên cao là 05 mét 40.

(2) Vị trí xe sơ mi rơ mooc BKS: 34R - 019.06 đỗ trên làn đường thứ nhất bên trái, đầu sơ mi rơ mooc hướng đường Trần Duy Hưng. Đo vị trí hình chiếu tâm trục bánh xe hàng thứ nhất tính từ đầu xe sơ mi rơ mooc xuống mặt đường vào mép đường bên trái của đường vành đai 3 trên cao theo chiều đỗ là 05 mét 30. Tương tự đo vị trí hình chiếu tâm trục bánh sau bên trái của xe ô tô xuống mặt đường vào mép đường bên trái đường vành đai 3 trên cao là 02 mét 80.

(3) Vị trí xe ô tô đầu kéo BKS: 34C - 193... đỗ trên làn đường thứ nhất bên trái, đầu xe ô tô hướng về phía đường Trần Duy Hưng. Đo vị trí hình chiếu tâm trục bánh trước bên trái của xe ô tô xuống mặt đường vào mép đường bên trái của đường vành đai 3 trên cao theo chiều đỗ là 0 mét 50. Tương tự đo vị trí hình chiếu tâm trục bánh sau bên trái của xe ô tô xuống mặt đường vào mép đường bên trái đường vành đai 3 trên cao là 0 mét 50.

(4) Vị trí vùng kính, nhựa bị rơi vãi trên đường kích thước (56 x 9) mét.

(5) Vị trí vết trượt rê đen đường dài 77 mét 80, rộng 27 cm. Đo vị trí từ đầu dấu vết rê vào mép đường sát dải phân cách giữa đường vành đai 3 trên cao là 2 mét 45.

+ Khoảng cách từ tâm trục bánh trước của xe ô tô (1) đến vị trí tâm trục bánh sau bên phải của sơ mi rơ mooc (2) là 05 mét 60.

+ Khoảng cách từ tâm trục bánh trước bên trái của xe sơ mi rơ mooc (2) đến vị trí tâm trục bánh sau bên trái của xe ô tô đầu kéo (3) là 118 mét 10.

(6) Chiều vị trí thanh kim loại hình chữ nhật kích thước (30 x 9) cm. Đo vị trí tâm của thanh kim loại vào mép đường sát dải phân cách giữa đường vành đai 3 trên cao là 02 mét 10.

(7) Vị trí vật kim loại kích thước (22 x 9) cm. Đo vị trí tâm của vật kim loại vào mép đường sát dải phân cách giữa đường vành đai 3 trên cao là 02 mét 10.

+ Khoảng cách từ thanh kim loại (6) đến thanh kim loại (7) là 09 mét 10.

+ Khoảng cách từ vật kim loại (7) đến cột đèn DB1-1/11 là 35 mét 20.

2. Khám nghiệm phương tiện;

2.1. Xe ô tô đầu kéo BKS: 34C-193... kéo sơ mi rơ mooc BKS: 34R-019.06:

- Tại thành kim loại phía sau bên phải bị cong bẹp trên diện (68 x 13) cm, điểm thấp nhất cách đất 54,5 cm.

- Vành lazang bánh sau cùng bên phải bị cong bẹp biến dạng trên diện tích (52 x 15) cm.

- Tại thùng container bị rách bẹp móp biến dạng trên diện (210 x 120) cm, điểm thấp nhất của dất vết cách đất 149 cm.

- Tại chấn bunn kim loại của 03 hàng bánh sau cùng bên phải bị cong bẹp biến dạng trên diện (61 x 58) cm, điểm thấp nhất của dất vết cách đất 50,5 cm.

- Tại thanh kim loại gắn chấn bunn của hàng bánh sau cùng bên phải bị cong bẹp, biến dạng diện (59 x 4) cm, điểm thấp nhất của dất vết cách đất là 111,5 cm.

- Trục cầu bánh sau bên phải của sơ mi rơ mooc bị lệch.

* Về thiệt hại:

- Mỡ treo quai nhíp bị rách, thiếu 01 nhíp của bánh sau cùng bên phải.

- Thiếu chốt khóa đỉnh container phía sau cùng bên phải.

- Tay cầm của chốt khóa đỉnh container sau cùng bên trái gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

- Thanh chấn đà phía sau bên phải bị cong vênh.

- Trục cầu bánh sau bên phải của xe sơ mi rơ mooc bị lệch.

2.2 Xe ô tô khách BKS: 37B-01842...

- Bị cháy trơ khung xe.

- Khung kim loại phía trước đầu xe bên trái bị biến dạng, bẹp móp trên diện (110 x 85) cm, điểm thấp nhất của dất vết cách đất 16,5 cm.

- Khung trên gần vị trí kính chắn gió phía trước đầu xe bị rách trên diện (165 x 100) cm, điểm thấp nhất cách đất 105 cm, một đầu của dất vết Ny mép trên bên trái thành xe.

- Tại bình chứa nhiên liệu bên trái bị bẹp móp, biến dạng trên diện (120 x 70) cm.

- Tại khung thành xe bên trái bị bẹp móp, biến dạng, xô lệch trên diện (120 x 45) cm, (150 x 120) cm.

- Tại nóc xe bị bẹp móp, biến dạng trên diện (120 x 80) cm, trần xe bị rách, điểm thấp nhất cách đất 35cm.

2.3. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội giám định dấu vết va chạm giữa các phương tiện. Theo Bản kết luận giám định số 7292 ngày 21/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự:

2.3.1. Dấu vết va chạm phù hợp giữa 02 phương tiện:

Dấu vết trượt xước, bong tróc sơn, bẹp lõm, rách kim loại trên diện (20x32) cm ở mặt ngoài phía trước bên trái nóc xe ô tô BKS: 37B-01842..., chiều hướng từ trước ra sau phù hợp với dấu vết trượt xước, bong tróc sơn, kim loại trên diện (20x32)cm ở mặt ngoài phía sau khung phía sau bên phải thùng container trên xe rơ moóc, BKS: 34R-01906, chiều hướng từ sau ra trước.

2.3.2. Dấu vết còn lại không xác định được dấu vết va chạm phù hợp giữa hai phương tiện do sau va chạm hai phương tiện bị hư hỏng, biến dạng.

2.3.2.1. Dấu vết trên xe ô tô BKS: 37B-01842...

- Dấu vết cong kim loại trên diện (85x110) cm tại khung kim loại phía trước bên trái đầu xe, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải.

- Dấu vết bẹp lõm kim loại trên diện (120x70) cm tại bình xăng phía trước bên trái xe, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải.

Các dấu vết trên do va chạm với vật tày cứng tạo ra.

- Các dấu vết còn lại trên xe được mô tả trong biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông nêu trên không đủ yếu tố giám định.

2.3.2.2. Dấu vết trên xe sơ mi rơ moóc BKS: 34R-01906

- Dấu vết cong kim loại trên diện (68x13) cm tại thanh kim loại phía sau bên phải xe, chiều hướng từ sau ra trước, từ phải qua trái.

- Dấu vết cong kim loại trên diện (59x4) cm tại thanh kim loại giữ chắn bùn của hàng bánh sau cùng bên phải xe, chiều hướng từ sau ra trước, từ phải sang trái.

- Dấu vết cong kim loại trên diện (61x58) cm tại chắn bùn của ba hàng bánh sau cùng bên phải xe, chiều hướng từ sau ra trước, từ phải qua trái.

- Dấu vết rách, bẹp lõm kim loại trên diện (122x210) cm tại phía sau thùng container, chiều hướng từ sau ra trước.

Các dấu vết trên do va chạm với vật cứng gây tạo ra.

- Các dấu vết còn lại trên xe được mô tả trong biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông nêu trên không đủ yếu tố giám định.

2.4. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công An giám định nguyên nhân và điểm xuất phát cháy. Theo Bản kết luận giám định số 4687/C09-P2 ngày 13/9/2018 của Viện khoa học hình sự:

- Điểm xuất phát cháy nằm ở khu vực góc bên trái (bên lái), cách trục bánh trước khoảng 1,3 mét của xe khách mang BKS: 37B-01842... trên đường vành đai 3 trên cao thuộc địa phận phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Nguyên nhân cháy: trong quá trình tham gia giao thông, xe ô tô khách BKS: 37B-01842... va chạm với xe đầu xe BKS: 34C-19315 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS: 34R-01906, làm đầu xe bên trái (bên lái) của xe ô tô khách BKS: 37B-01842... bị móp méo, hỏng lớp vỏ cách điện của đường dây dẫn điện dẫn đến chập mạch điện gây cháy xe, sau đó cháy lan ra phía đuôi của xe sơ mi rơ moóc BKS: 34R-01906 dẫn đến vụ cháy xe nói trên.

3. Khám nghiệm tử thi:

3.1. Khám nghiệm bên ngoài:

- Trang phục và các vật mang theo (nếu có): Tử thi nằm ngửa trên cáng, cơ thể quấn băng đang ngồi, lưng nạn nhân và hông có khung sắt dính liền vào cơ thể dạng ghế ngồi bị cháy. Tử thi cháy không nhận dạng được mặc quần áo gì.

- Nhận dạng tử thi (hoặc một phần tử thi): Tử thi cháy toàn bộ khó nhận dạng, được gia đình đi cùng trên chuyên xe nhận dạng là chị Lê Thị K, sinh năm 1982; HKTT: xóm..., xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Chiều dài tử thi (hoặc một phần tử thi): 140 cm, thể tạng: cháy toàn bộ.

- Tình trạng tử thi: tử thi cháy toàn bộ, không nhận dạng được vết hoen, tổ chức hóc mắt cháy toàn bộ,

- Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể:

+ Phần đầu mặt: Cháy toàn bộ vòm sọ, lộ nền sọ bị cháy nham nhở, còn nhận diện được ít tổ chức não cháy xém bám vào nền sọ. Cháy toàn bộ xương hàm trên và xương hàm dưới không nhận diện được răng trong khoang miệng. Tổ chức phần mềm cháy toàn bộ, lộ xương sống đốt cổ cháy nham nhở.

+ Phần ngực, bụng cháy toàn bộ, qua vết cháy thấy lộ ruột non, ruột già bị cháy nham nhở, cháy gần hết tử cung, tử cung giãn cách khớp mu 27 cm, không nhận dạng được tổ chức tử cung.

+ Cháy bán phần gan và một phần dạ dày.

+ Lưng mông cháy toàn bộ, lộ toàn bộ cột sống ngực và lưng, cột sống bị cháy nham nhở.

+ Tay phải: Cháy toàn bộ tổ chức phần mềm, còn nhận dạng được 1/3 trên cánh tay, cháy rụi toàn bộ 2/3 trên cánh tay trở xuống.

+ Tay trái: Cháy toàn bộ tổ chức phần mềm, lộ hai xương cẳng tay bị cháy rụi, không nhận diện được bàn tay.

+ Cháy toàn bộ khung xương chậu, một vài nơi còn nhìn thấy xương chậu bị cháy.

+ Khó nhận diện được đùi hai bên, tổ chức phần mềm bị cháy gần hết.

+ Cháy rụi toàn bộ cẳng chân hai bên, không nhìn thấy cẳng chân hai bên.

Ngoài các dấu vết đã mô tả không phát hiện thương tích nào khác.

3.2. *Mổ tử thi*: Không mổ tử thi do gia đình kiên quyết từ chối và ngăn cản nên không thể tiến hành mổ pháp y tử thi.

Quá trình khám nghiệm tử thi, Trung tâm pháp y Hà Nội có thu 01 mảnh mô và xương cục của tử thi phục vụ công tác giám định.

3.3. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định AND (theo mẫu tóc của bà Nguyễn Thị Tài là mẹ đẻ của chị Lê Thị K). Theo bản kết luận giám định số 4648/C09 ngày 02/10/2018 của Viện khoa học hình sự kết luận: Bà Nguyễn Thị T là mẹ đẻ của tử thi chưa rõ tung tích, có mẫu gửi giám định với xác suất 99,999%. Lưu kiểu gen của bà Nguyễn Thị T và tử thi chưa rõ tung tích tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

4. Thiệt hại về sức khỏe:

Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Cầu Giấy đã trưng cầu Trung tâm Pháp y Hà Nội giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với chị Phan Thị H. Theo bản kết luận giám định pháp y thương tích số 302/TTPY ngày 17/4/2019 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận tại thời điểm giám định:

- Các sẹo vết thương sau mổ, vết dẫn lưu, vết lóc da: 15%
- Vỡ bàng quang đã phẫu thuật khâu phục hồi: 26%
- Vỡ hồi tràng (ruột non): 31%
- Tổn thương mạc treo, mạc nối: 26%
- Vỡ buồng trứng trái đã phẫu thuật điều trị bảo tồn: 06%
- Vỡ ngành khối mu – chậu phải, méo khung chậu (trong độ tuổi sinh đẻ): 41%
- Vỡ hoàn toàn trần ổ **cổ** trái: 21%
- Trần dịch khoang màng phổi hai bên: 03%

Nhiều khả năng các thương tích do va đập với vật tày có cạnh gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 86% (tính theo phương pháp cộng lùi).

5. Thiệt hại về tài sản:

Theo Kết luận định giá số 107 ngày 22/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy, giá trị chiếc sơ mi rơ mooc BKS: 34R-01906 và container là 341.650.000 đ (*Ba trăm bốn mươi một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

Theo Kết luận định giá số 408 ngày 09/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy, trị giá chiếc xe mô tô BKS: 37P1-305... là 28.490.000đ (Hai mươi tám triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

Theo Kết luận định giá số 41 ngày 07/2/2020 chiếc xe ô tô khách giường nằm BKS: 37B-018.42..., số khung: RL5B46SBCG005501, số máy: WP12.375N1416A000219 trị giá: 1.500.000.000 đồng.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ gồm: 01 xe ô tô khách nhãn hiệu Thaco, màu xanh, BKS: 37B-018.42... đã bị cháy rụi, trơ khung; 01 Giấy đăng ký xe số 053733; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 5004317; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS chủ xe số 0040292; 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu FREIGHTLINER, màu xanh, BKS: 34C-193...; 01 Giấy đăng ký xe số 024030;

01 Giấy chứng nhận kiểm định số 4520463; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe số 70225589; 01 sơ mi rơ mooc BKS: 34R-019.06; 01 bản sao Giấy đăng ký sơ mi rơ mooc BKS: 34R-019.06; 01 Giấy biên nhận Thấp sơ mi rơ mooc BKS: 34R-019.06; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 2968664.

Xác minh xe ô tô khách nhãn hiệu Thaco màu xanh, BKS: 37B-018.42... có số khung: RL5B46SBCG005501, số máy: WP12.375N1416A000219, chủ xe mang tên Lê Đức Anh (sinh năm 1982; Trú tại: thôn Hạc Linh, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An). Tháng 03/2017 anh Lê Đức Anh được ông Trương Ngọc Thắng (sinh năm 1948; Trú tại: Khối 5 thị trấn Con Cuông, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An) kết nạp thành viên Hợp tác xã dịch vụ vận tải và thương mại Miền Tây và được ông Thắng làm thủ tục xin Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp phép cho xe ô tô nêu trên được vận tải hành khách tuyến Vinh – Nghệ An đi Bắc Ninh và ngược lại. Đến ngày 21/7/2017 anh Đức Anh đã bán chiếc xe trên cho anh Nguyễn Anh T (sinh năm 1997; HKTT: thôn Phú Xuân, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An). Chiếc xe ô tô trên được anh T gắn tên nhà xe Kim Thành Chính và tiếp tục thực hiện hợp đồng đã ký trước đó giữa anh Đức Anh và Hợp tác xã dịch vụ vận tải và thương mại Miền Tây để kinh doanh vận tải. Xe có số khung, số máy là số nguyên thủy và không có trong dữ liệu xe vật chứng.

Xác minh xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu FREIGHTLINER, màu xanh, BKS: 34C-193..., có số máy: 7.....915, số khung: 1FUJGLBG5DLBP4996, chủ xe mang tên Công ty Cổ phần liên vận An Tín (trụ sở: số 294 đường B, phường H, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương).

Xác minh sơ mi rơ mooc BKS: 34R-019.06 (chở container) nhãn hiệu CIMC, màu vàng, số khung: LJRC12380H1033229, chủ xe mang tên Công ty Cổ phần liên vận A (trụ sở: số ...đường B, phường H, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương).

Xác minh Container trên sơ mi rơ mooc BKS: 34R-019.06 khi xảy ra tai nạn đang do Công ty Cổ phần liên vận A (trụ sở: số đường B, phường H, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương) quản lý.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2021/HSST ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Phạt bị cáo **Bùi Văn Th** 07 năm tù về tội “*Vi phạm quy định về tham giao giao Th1 đường bộ*”, theo điểm c khoản 3 Điều 260; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 05/3/2021, bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 18/3/2021, VKSND quận cầu Giấy Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKSCG đề nghị xét xử sửa bản án sơ thẩm tuyên bị cáo Bùi Văn Th theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự và giảm hình phạt cho bị cáo Th. **Vì :** ...“Bị cáo Bùi Văn Th là lái xe thuê theo hợp đồng với nhà xe Kim Thành Chính, làm thiệt hại cho người và tài sản khác là 341.650.000đ, như vậy bị cáo Th chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự phần thiệt hại là 341.650.000đ, còn thiệt hại 1.500.000.000đ của xe khách, bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho chủ sở hữu xe theo thỏa thuận nếu có, chứ không phải chịu trách nhiệm hình sự về thiệt hại này theo hướng dẫn tại mục 3 Công văn 3219/VKSTC-V1A ngày 07/10/2009 về việc hướng dẫn giải quyết án tai nạn giao thông nêu: *Chú ý tài sản bị thiệt hại phải là tài sản của người khác, người điều khiển phương tiện gây thiệt hại cho tài sản của mình hoặc tài sản được nhận qua hợp đồng (ví dụ là tài xế lái thuê) thì không phải chịu trách nhiệm hình sự trong việc gây thiệt hại tài sản của chủ xe.*”

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cấp sơ thẩm đã nêu tại bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội xác định thiệt hại về tài sản trong vụ án nói trên trị giá 341.650.000đ, như vậy bị cáo Th chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự phần thiệt hại là 341.650.000đ, bị cáo không phải chịu trách nhiệm đối với thiệt hại xe khách trị giá 1.500.000đ. Sau khi đánh giá tình chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận kháng nghị của VKSND quận Cầu Giấy sửa bản án sơ thẩm tuyên bị cáo Bùi Văn Th phạm tội “*Vi phạm quy định về tham giao giao thông*”

đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự và giảm hình phạt cho bị cáo Th .

Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử bị cáo Th phải chịu trách nhiệm hình sự về thiệt hại 1.500.000.000đ của xe ô tô khách do Th điều khiển và áp dụng điểm c khoản 3 Điều 260 BLHS và Quyết định hình phạt 07 năm tù là không đúng.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 phạt bị cáo Bùi Văn Th từ 4 năm tù đến 5 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Kháng nghị của VKSND quận Cầu Giấy là đúng về thẩm quyền và trong thời hạn kháng nghị nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Đơn kháng cáo của bị cáo là đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng nghị của VKSND quận Cầu Giấy và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1]. Nội dung:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, lời khai của bị hại, nguyên đơn dân sự, người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện, Kết luận giám định, tang vật chứng đã thu giữ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 11/7/2018, Bùi Văn Th có Giấy phép lái xe theo quy định đã có hành vi điều khiển xe ô tô khách BKS: 37B-018.42... khi đi đến khu vực H2 Km179 đường vành đai 3 trên cao hướng Pháp Vân – Cầu Thăng Long thuộc địa phận phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, do ngủ gật, thiếu chú ý quan sát, mất kiểm soát xe ô tô dẫn đến xe ô tô khách đâm vào đuôi bên phải xe sơ mi rơ moóc BKS: 34R-019.06 gây hậu quả xe ô tô khách BKS: 37B-018.42... (thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Anh T)

cháy toàn bộ, làm thiệt hại của anh Nguyễn Anh T 1.500.000.000 đồng, làm chị Lê Thị K tử vong tại chỗ, chị Phan Thị H tổn hại 86% sức khỏe; làm hư hỏng sơ mi rơ mooc BKS: 34R-019.06 và container của Công ty Cổ phần liên vận An Tín, thiệt hại 341.650.000 đồng; cháy hoàn toàn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, BKS: 37P1- 305... của anh Nguyễn Văn Th1 trị giá 28.490.000 đồng và 01 chiếc xe mô tô chưa xác định được chủ sở hữu.

Xét nghiệm máu của Bùi Văn Th tại thời điểm cấp cứu tại bệnh viện (thời điểm gây tai nạn) có nồng độ cồn là 1,4mmo/L máu = 6,4512 mg/100ml máu.

Nguyên nhân tai nạn: Do sử dụng rượu bia (thời điểm bị cáo gây tai nạn), thiếu chú ý quan sát, vi phạm các quy định về an toàn giao Th1 mà bị cáo đã gây ra hậu quả rất nghiêm trọng, làm thiệt hại về người về tài sản của người khác.

Thiệt hại về người: Chị Lê Thị K tử vong chị Phạm Thị H bị tổn thương 86% (chị K và chị H là hành khách trên xe khách do bị cáo điều khiển)

Thiệt hại về tài sản: Xe khách BKS: 37B-018.42... do bị cáo điều khiển thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Anh T xe bị cháy rụi hoàn toàn trị giá xe: 1.500.000.000đ; Xe Romoc 34R-01906 trị giá 341.650.000đ; Xe máy BKS: 37P1 305.... của anh Nguyễn Văn Th1 xe trị giá 28.490.000; 01 xe máy BKS 37B- 018.42... bị cháy không xác định được số khung số máy và chủ sở hữu không định giá, tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 1.870.140.000 đồng.

Xe khách BKS: 37B-018.42... do bị cáo điều khiển gây tai nạn có nguồn gốc rõ ràng thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Anh T do nhận chuyển nhượng mà có, không thuộc quyền sở hữu của bị cáo. Bị cáo chỉ là người lao động thông qua Hợp đồng lao động, người sử dụng xe ô tô nói trên, không có đầy đủ nội dung quyền sở hữu tài sản theo quy định tại Điều 158 bộ luật dân sự. Vì vậy xe khách BKS: 37B-018.42... thuộc quyền sở hữu (hay tài sản) của người khác, không phải là tài sản của bị cáo.

Thiệt hại cho người khác trong vụ án nói trên bao gồm thiệt hại về tính mạng (chết 1 người), sức khỏe (thương 1 người) và toàn bộ thiệt hại tài sản nói trên (có trị giá 1.870.140.000 đồng).

Hành vi của Bùi Văn Th đã vi phạm khoản 8, Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008. Điều luật quy định.

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

“8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

Tài liệu trong hồ sơ thể hiện Bùi Văn Th ký Hợp đồng lao động với Hợp tác xã Vận tải và Thương mại Miền Tây do ông Trương Ngọc Thắng Giám đốc là người đại diện (bút lục 272). Hợp đồng có chữ ký của các bên. Nội dung hợp đồng lái xe chở khách tuyến Nghệ An- Bắc Ninh, nếu không chấp hành các quy định để xảy ra sự cố thì lái xe chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và phải chịu mọi tổn thất.

Toàn bộ thiệt hại nói trên là hậu quả của hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông của bị cáo Bùi Văn Th. Với thiệt hại về tài sản cho người khác trị giá 1.870.140.000 đồng là tình tiết định khung theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 260 Bộ luật hình sự. Vì vậy Hành vi của Bùi Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Văn Th theo quy định quy định tại điểm c khoản 3 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo Bùi Văn Th là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, xâm phạm trật tự an toàn giao thông.

Kháng nghị VKSND quận Cầu Giấy chỉ đề cập đến xe khách BKS: 37B-018.42..., trong khi xe máy BKS: 37P1 305....0 và xe máy BKS 37B- 018.42... cùng bị cháy (Để ở trên xe khách do bị cáo vận chuyển đều có sự thỏa thuận giữa

bị cáo và chủ sở hữu xe là hợp đồng dân sự thông thường) thì Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy không xác định có là tài sản của người khác hay không. Ngoài ra Kháng nghị còn căn cứ Công văn 3219/VKSTC-V1A ngày 07/10/2009 của Vụ 1 A Viện Kiểm sát nhân dân tối cao không phải là Văn bản quy phạm pháp luật.

Vì vậy đối với nội dung kháng nghị của VKS đề nghị xét xử bị cáo theo Điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét đánh giá như sau:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cấp sơ thẩm bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Thiệt hại về dân sự đã được Nguyễn Anh T là chủ phương tiện khắc phục không yêu cầu bị cáo bồi thường, tuy nhiên tại cấp sơ thẩm không làm rõ tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày sau khi gây tai nạn bị cáo cũng phải nằm viện, bị cáo và gia đình có tác động đến chủ phương tiện thực hiện việc bồi thường thay cho bị cáo, sau này bị cáo hoàn trả sau đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phần dân sự đã giải quyết xong trước khi xét xử sơ thẩm vì vậy áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt.

Vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng nghị nội dung áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS, chấp nhận 1 phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy và kháng cáo giảm hình phạt của bị cáo: Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 188/2021/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, giảm hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKSCG ngày 18/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy và chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Th.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn Th.

2. Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Th 5 năm 6 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND Q. Cầu Giấy ;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục T.H.A DS H. Q. Cầu Giấy;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
(ĐÃ KÝ)

Vũ Thị Thu Thủy